

GIÁ BÁN	
DONG-PHAP	NGOAI-QUOC
100 năm 1.000	6.000
50 năm 500	3.000
1 năm 1.50	2.000

TIENG-DAN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYEN-THUC-KHANG

Quản lý
TRAN-DINH-PHIEN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢN QUẢN
Đường Hồng-Ba, Huế

Giấy phép số 62
Giấy phép: TIENG-DAN - Huế
Hộp thư số 31.

Cái tư-tưởng dân-tộc
tham-thúy thế nào, xem
lịch-sử thì biết: Người
Ba-lan, La-tinh Lô-lên, Tur-
lạp phụ có quên đâu! Cho
nên nó-lệ một dân-tộc thì
được, chứ muốn phân-liệt
tân-tân thì phải giết cho
hết đi mới được.
(Lysis)

THỜI ĐẠI QUÁ KHỨ CỦA DÂN TỘC TA RA THỀ NÀO?

Cội đời là một cuộc tiến hóa, ở trên trái đất này, từ các dân, tộc hèn yếu, không tự tồn được, hoặc bị dân-tộc khác đồng hóa mà mất hẳn dấu tích, thì không kể, còn ngoài ra hợp thành một đoàn thể, ở chung trên một mảnh đất, có một cái chung tộc riêng, có một bộ lịch-sử riêng, trải bao nhiêu thế kỷ mà sống còn cho đến ngày nay, như nước Nam ta, tuy từ nay về sau, chưa biết có cuộc xây dựng mới ra thế nào, song cứ trong lịch sử mà xem những dấu tích đã qua, thì cái lệ tấn hoa chung, theo thời đại mà một ngày một lần lên, vẫn có chừng có rõ ràng, lược lược xét qua, tưởng cũng là một mối cảm tình trên lịch sử, mà ai đã tự nhận là quốc-dân, cũng cần phải biết vậy.

Dân tộc nước ta, trước thời đại chưa có văn tự không biết dấu mà tìm, song từ có sử sách lưu truyền đến nay thì đại khai có năm thời kỳ: Một là thời kỳ thượng-cổ, từ đời Hồng-bàng cho đến An-dương-vương, hơn 2.500 năm; Hai là thời kỳ nội-thuộc nước Tàu, từ An-dương-vương cho đến 12 Sư-quân, hơn 1.200 năm; Ba là thời kỳ độc-lập, từ Đinh-tiên-hoàng cho đến Lê-giả 900 năm; Bốn là thời kỳ nhất-thống, từ Gia-Long cho đến Tự Đức, 60 năm; Năm là thời kỳ bị hóa-hoà, từ triều Tự-đức cho đến nay.

Nay ta xét trong sử ta cũng từ thời kỳ này, thứ lấy ngay này vạch một cái giới hạn mà nghiên một xem lại, thì tự nhiên hiểu rằng: nếu ông bà ta xưa mà còn tha dư an, không có chi khi kiến nhân, tư tưởng vĩ đại, hy vọng cao xa, thì đoạn hoạt bát, ra công gây dựng, hết sức mở mang, để đem nói giống ta lần lần lên con đường tiến tới, thì một đại đất này, từ Hatinh ra Bắc, làm quân huyện nước Tàu, từ Quảng-binh đến Bình-thuận, là đất của người Chăm-thành, từ Biên-hoa vào Nam là đất của người Chân-lạp, nơi giống ta đã liên diệt đời nào, còn đâu ngày nay, có vật đất mà chen chen với nhau, có cơm mà ăn, có áo mà mặc, lại thêm từ Tây-lục-Tàu, một Âu một Mỹ, ngồi ngắm một vài câu thơ, hát gô-lây mà nói chuyện thế giới lại có kẻ đem mở miệng mồm chê ông bà xưa, rằng bọn học thuật viết mướn! Than ôi!

nguồn có xa mà giống mới được mạnh, gốc có sâu mà nhánh mới được dài, mầm Hồng-chối Lạc mấy ngàn năm non nước cao sâu, màu đỏ đầu đen, hăm lăm triệu trẻ già đồng đức, ăn trái như kẻ trông cây, nhắc lại chuyện xưa, tưởng kẻ có lương tâm, không thể nào mà quên được mỗi tình lại lắng.

Vậy ta hãy theo từng thời kỳ mà xem xét, thì mỗi một thời kỳ, đều có một đời đại độc sát như sau này.

I. - Thời kỳ thứ nhất (Hồng-bàng)

Đời vua Hùng-vương, sử Tàu có chép rằng: đời vua Đường-Nghiêu năm thứ năm, Mậu-thân, (trước Gia-lô 2.352 năm) họ Việt-thương có sứ sang Tàu cho một con rùa lớn, vua Nghiêu nhân làm quí-lịch: đến đời nhà Chân-vua Thành-vương năm thứ sáu, Tân-mão (trước Gia-lô 1109 năm) họ Việt-thương sai sứ sang Tàu cho một con chim trĩ, đi một năm trời, trải ba lớp thông ngỗng, v.v.

Nước Tàu là một nước lớn như bên Á-dông, lại là một nước văn-minh tới cả trong thế giới, đương thời đại đó, nui cách sống, cây cao rừng rậm, nước riêng một trời, người riêng một xã, không ai học mà mình phải giao thông với ai, thế mà ông bà ta hồi đó, đã hiểu thấu cái tình thế người mình còn kém người Tàu, thì cái thủ đoạn ngoại giao, trên núi lợi sông, đi cho đến nơi, trước là biết được văn minh tới cả của người Tàu, sau là mở cho người mình một con đường tiến thủ. Nước ta mấy ngàn năm nay, hấp thụ cái văn minh nước Tàu, dùng đến hay của người để bỏ chỗ khuyết hạm của mình, mà làm thành một nước văn-hiến bên Á-dông này, cái thuyền đạo khai thông, mở đầu từ thời kỳ đó. Đương thời đại thuận phúc mà đã có tư tưởng ngoại giao, ấy là một dấu khai thông vậy.

II. Thời kỳ thứ hai (Độc-lập)

Bắt kỳ đời nào, bắt kỳ từ nào, hơn được kem thừa, là cái lệ tự nhiên trong lớp tướng thiên diên. Nước Tàu đã là nước lớn, lại là một nước văn minh sớm, đất rộng người nhiều, chiếm cả ba quyền bên đông, các nước lân cận, đều phải phục-thuộc. Nước ta địa thế đã liên với nước Tàu, bị người Tàu chinh phục, cũng là cái lệ không tránh được. Từ

đời Tần-thủy - hoàng lấy oai lực tinh thông lục quốc, lại mở đất Ngũ-lãnh, tiếp đến Triệu-dã xưng đế ở Phiên-ngung (nay là Quảng-châu) mà nước mình phải phục dưới oai quyền người Tàu.

Từ đó về sau ông bà ta như điện học theo người Tàu, như điện học lo mở mang cho người mình: từ học-thuật chánh-trị, cho đến công-nghệ, đều tỏ của người Tàu mà truyền lẫn, chỉ người trong nước. Lấy cái trí nào thông minh của mình, lại lợi dụng một ông thầy hay ở một bên, tuy chưa được bình đẳng với người, song so với thuở trước, vẫn có tiến tới nhiều. Nếu người Tàu mà cứ một mực khai hóa người mình, đời đại một cách bình đẳng, như ông Sĩ-nhiếp ông Nhậm-diên, thì đồng một giống vàng mà quyền-lợi nghĩa-vụ cũng cân nhau, người mình không mất cái gì mà phải phản kháng. Duy rủi gặp bọn Tô-dĩnh, bọn Bà-tiên, trăm đầu bức sách, nhiều cách cấm ngăn, làm cho người mình vì cái lễ sinh tồn mà phải ra tay chống lại. Bà Trưng vương là một người dân bà, vì nỗi nợ nước thù chồng, mà đứng dậy phát cờ rung trống, đuổi cả quân Hán, chiếm cả lãnh-biêu mấy mươi thành, dân bà như thế, trong đời thật là ít có, so với bà Gian-dắc nước Pháp vẫn không kém gì: sau lại có Triệu-ân, Mai-hắc-đế Phùng-dại-vương, cũng nổi theo gương trước, tuy công việc không được lâu dài, song đương thời đại nội-thuộc mà đã có cái khí tự cường tự lập, làm gương tốt cho người sau, đến thế kỷ thứ 10, Ngô-quyên mới được có độc-lập: ấy đó là những dấu đặc-sắc trong thời đại Nội-thuộc vậy.

(Còn nữa)
MISH-VIEN

VĂN-VĂN

Liên ngâm

Chiều hôm ngắm cảnh ruộng buồn
thiếu,

Bóng gôi dân cấy giá bất hủ.
Non nước xiết bao tình cảm nhớ!
Đất trời thêm lắm vẻ khơi tràn!
Táo lòng từ-tự mây ơi vờn,
Giấc mộng qua sen biếm đáp đin
Cánh một mớ người tình đi một?
Mơ màng vũ trụ thanh từ từ.

Tia tia vũ trụ trôi mờ mịt,
Ngàn nỗi hân hoan khoe bước rầm.
Nàng gánh gánh sen vơi đũa đũa,
Giấc lòng nàng đã già không kháng.
Đường xa vắng gôi đi thì tới,
Sóng rộng nghìn lay lập phải băng,
Mỗi một trên ai ai tình đã?
Trăm năm thế sự tình làm rặng.

Lâm rặng thế sự tình con đây?
Đất trời càng si mê nước này?
Nhà đất xưa xưa khôn nhậm một
Thuyền chèo giá người phải ra tay.

TẠP-LOẠI

Phép nuôi gà

(Tiếp theo)

Gà trống tơ và gà mái tơ nên lưu lại

Xem con mái nào đẻ sớm hay thay lông muộn thì lưu lại.
Còn gà trống lại phải chọn những con sớm có lông đuôi, và lông cánh; mà trong những con ấy thì con nào gầy sớm là tốt nhất. Muốn chọn cho đích đáng, thì vào khoảng 1 tháng lựa một lần, rồi đến 9 hay 10 tháng lại lựa một lần. Những gà cường cư cách 3 năm lại thay cả một loạt cũ đi, rồi lấy loạt mới cùng đẻ trong một tháng mà thế vào. Như vậy nó ít chọi mổ nhau.

Phải tính xem gà mái nhiều hay ít, để liệu mà chọn gà trống.

Những gà mái già phải loại đi

Gà đẻ chỉ nên nuôi đến 2 năm là cùng; nuôi lâu nữa tất lỗ vốn. Thường thường năm đầu nó đẻ nhiều nhất, nên nuôi cũng lâu nhiều; qua năm thứ 2 chỉ được độ nửa trứng, rồi đến năm thứ 3 thì nó đẻ ít lắm, thành thử có nuôi cũng lỗ vốn. Vì vậy nên để quá 2 năm, gà nuôi khó béo mà thịt ăn lại xác lắm.

Vi thế năm nào cũng vậy, cứ gần đến mùa đẻ, lúc gà con đã được 6 hay 7 tháng, mà vào đạo già sắp thay lông, thì nên loại những gà già ra, nuôi riêng vào một chỗ, nuôi thêm trong 10 hay 15 ngày rồi bán đi. Như nuôi 60 con gà mái, thì phải loại đi một phần ba là những gà đã quá 2 năm. Song phải tính trước mà cho ấp, để có đủ gà mái tơ thay vào.

Vi dụ định lấy 20 con gà mái tơ, thì đầu năm phải cho ấp đến 70 quả trứng, phòng khi ấp có quả nào hư hỏng, hoặc gà con có chết đi chừng. Vì vậy lại gà trống thường là một nửa trống, một nửa mái, mà trong số mái đó lại còn phải lựa lọc nữa, chỉ lấy toàn gà tốt thôi, còn thì nuôi cho béo rồi cũng bán đi.

Những gà trống nhỏ, không định lấy giống, thì lúc nó mới được 1 hay 5 tháng phải nhốt riêng ra. Bấy giờ nó chưa đẻ mái, thịt còn mềm, ăn còn ngon; bởi vậy nên nuôi thêm ít lâu rồi hãy bán thì cũng lợi.

Nuôi gà cho béo

Những gà nuôi cho béo, thường phải qua 2 thời kỳ. Trong thời kỳ đầu là thời kỳ quan hệ hơn nhất, thì mỡ thay vào một phần nước.

Đã nguyên rửa rửa như bùm sạch,
Chỉ để từng tiếng búi cát bay.
Lúc gặp Minh-thương ta hỏi thử,
Quan phòng ai mở cửa cho hay.

Hay giờ hơn thừa miệng mồm cười,
Phong trần đã mảy một lang chơi.
Bà từng từng nhuộm màu sương
cười,

Nón nài trống gòn một nước trời,
Hạt tác ai lại duyên gặp gỡ,
Rừng rêu thời cũng thò vai chơi.
Anh em lính đi mà xem đó,
Ghé ghé tay cho coi cuộc đời.

Cafe đôi lung bắt gia bằng kháng,
Lập lình đêm đông người một vắng.
Giới đất hây còn say trở lại,
Phong trần kẻ phải bước vì rằng?
Toàn lên cõi ngục than gì gió,
Rất trí cùng mây hỏi cho Hằng.
Nước có nơi đây trời tối sáng,
Loạt người khôn li mắt mà màng.
(Còn nữa)
B. L. T. C.

trong thứ thịt, làm cho thịt ăn mềm mại và ngon. Đến thời kỳ thứ 2, mở mới tu lại ở vài chỗ.

Phép nuôi gà cho béo cần phải bắt nó cử động ít, và cho ăn nhiều ngô, tằm, khoai hoặc cơm.
Bao giờ định lấy gà thực béo, thì người ta dùng những cái chường đã chia ra từng ngàn bém bép, chỉ vừa đủ nhốt một con gà một. Mặt trước đóng chắn song và để một cái mào ăn. Như vậy nó có thể ló đầu ra ngoài để ăn uống, mà lại ít vận động, thành ra sức không hao tổn, ăn vào bao nhiêu tất là béo bấy nhiêu.

Đồ ăn thường dùng là bột ngô hoặc tằm ngâm với nước nóng cho hơi ẩm ẩm. Mỗi ngày cho ăn 3 lần thực no, ăn đến bao nhiêu thì ngỗng bấy nhiêu. Làm thế gà ăn vừa ngon miệng mà vừa dễ tiêu nữa.

Hoặc muốn cho ăn cơm cũng tốt. Gà mái tơ nuôi như thế trong một tháng đã béo lắm, và có thể nặng thêm lên đến một cân.

Còn gà mái già thì độ 10 hay 15 hôm đã có da có thịt được.

Ta thường nuôi gà trống thiên độ 7 hay 8 tháng mới ăn thịt được, song nếu nuôi theo cách vừa nói ở trên, thì đến một tháng hoặc 1 tháng rưỡi là cũng, thịt đã ngon lắm. Như vậy đã đỡ tốn đồ ăn mà lại chóng được ăn thịt.

Nếu định lấy gà béo vừa vừa, thì gà sống và gà mái phải nhốt riêng ra, rồi cho ăn ngô hoặc cơm, trong 20 hôm hoặc một tháng là được. Ta nên nhớ rằng không nên để cho nó được riêng cùng với tốt; chân nuôi như thế thì tốn và mất ít công phu. Nhưng thịt gà ăn cũng kém ngon.
Như một đàn gà 60 con, thì mỗi năm cũng có đến 50 con phải nuôi cho béo. Trong số 50 con đó, thì đã có 20 con già mái, 20 con già trống, còn thừa gà mái tơ xấu.

Trước khi bắt đầu nuôi lấy béo, người ta thường bắt gà nhịn đói trong một ngày rưỡi, để cho nó ham ăn. Đến khi nuôi đã béo, sắp làm thịt người ta lại để nó nhịn đói một ngày thì thịt nó được trắng tẻo và dễ ăn được lâu.

Trong mấy bữa đầu, những gà sống cường cũng những gà mái tơ đã đẻ rồi, thường không chịu ăn. Bởi là bởi thay đổi bữa đói ngồi quá. Muốn tránh sự đó thì trong mười hôm đầu phải cho nó ăn một nửa đồ ăn như cũ, và một nửa như đồ mới. Đến khi nào nó ăn đã quen rồi thì hãy cho ăn như những gà nuôi lấy béo.

Những gà nhỏ nên nuôi trong 3 chu nhất hoặc một tháng là cùng, còn những gà già chỉ nên nuôi trong 10 hay 15 hôm thôi; nuôi lâu nữa nó cũng chẳng thêm được là bao, bởi vì người ta đã tính ra rằng: những gà già nuôi trong 15 hôm chỉ thêm được 12 phần trăm (12%); còn những gà nhỏ thì cũng trong khoảng ấy hoặc lên được đến 25 hay 40 phần trăm. Xem thế đã biết rằng: nuôi những gà già lâu quá cũng không lợi, chỉ độ 10 hay 15 hôm cho nó có da có thịt được, rồi nên bán ngay đi.

Và lại cũng không nên nuôi lâu quá làm gì. Như là gà nuôi ở từng ngàn, cho ăn cho uống ở trong chường, khi đã thực béo mà còn trị hoãn chữa bán với, thì tất nó sinh ra bệnh ăn. Bởi vậy mỗi phần mỡ của nó đã thừa được, phải nên bán đi, để nó vào chợ ăn. Kỳ thành ra nó có gầy dần đi, rồi vào chợ thấy gà kém ăn, nên bán ngay đi.
(Còn nữa)
Nguyễn-văn-Tai
Thơ-Y. Hai

CHUYỆN VUI

I. - HƠI ĐỒNG

Đời Đồng-lân có anh Thôi-Liệt, đem tiền lót làm quan Tư-Đồ, sau hỏi con rằng: « Ngoại nghĩ thế nào? » Người con nói: « Người ta chao rằng chức quan có hơi đồng ».

Đời Đồng-lân là đời trọng tiết nghĩa, mà còn có kẻ vác tiền mua được một chức to như thế; ông thản nhiên thế lực thật mạnh biết chừng nào! song đem tiền mua lấy chức quan mà còn nghĩ đến ngoại-nghĩ mà hỏi đó, thì cái lòng tu-đó vẫn chưa dứt hết; ngoại-nghĩ mà còn hiềm rằng hơi đồng thì dư luận cũ-g còn công bình; con đối với cha mà thấy sao nói vậy, không dấu chút nào, thì lòng thành trực vẫn là vững chắc. Nếu ở ngày nay, thì không cần hỏi đến ngoại-nghĩ; ngoại-nghĩ không những lấy hơi đồng làm hiềm mà lại theo tân đương nữa; con có nghe nói xấu cho cha thì dầu kín mà không bao giờ nói thực. Nhân tâm một ngày một khác đến thế!

II. - DỐI SAO KHÔNG AN THỊT?

Vua Huệ-Đế đời Tấn, nghe nói dân dối, hỏi bọn thị-thần rằng: « Trẫm nghe nói dân dối, sao nó lại không ăn thịt? »

Câu hỏi đó, nhà làm sử ghi lại để làm gương, ai nghe đến cũng phải cười cả. Thế mà thử xem trong xã hội ta, những nhà quyền quý, lâu cao các rông, lên xe xuống ngựa cho đến mấy bậc lân-học, mẽ đường văn minh vô, này tướng mai táng, sang sầm ban thối sữa bò, nhiều kẻ cũng mới kiến giải như vua Huệ-Đế cả; vậy nên cười người ta trước phải xem mình đã.

SƠ-KINH-TC

Huyen-Thuc-Khang Công-Ty GIẤY MỜI ĐẠI-HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN (I)

Thưa các ngài cổ đồng,
Chiếu theo Điều-lệ Công ty khoản thứ 29,
Chiếu theo quyết nghị hội đồng Kiểm-sat ngày 8 Janvier 1928. (Triển hạn Đại-hội đồng thường niên đến tháng April cho làm xong nhà hội. Bà có tuyên bố trong báo Tiếng-dân số 52 và 53 ra ngày 11 và 15 Fevrier 1928.)

Nay định đến ngày 8 giờ sáng ngày 15 tháng April 1928, (nhằm ngày 25 tháng nhuận ta) nhóm Đại-hội đồng thường niên tại hội trường Công-ty ở đường Hồng-ba Huế.
Nay kính

Quản lý HUYEN-THUC-KHANG
(1) Xin các ngài đi dự hội như đơn gửi kèm theo

- 1) Duyệt sổ sách năm thứ nhất (1927)
- 2) Bỏ chính một khoản trong chương trình.
- 3) Bỏ hai viên hội đồng kiểm-sat.
- 4) Quyết nghị các khoản trong 15 trình của Quản-lý.

Vậy xin mời các ngài dùng 50 tờ nhòm cho được đi lễ. Nếu có trở ngại không thể hành được, thì xin có giấy ủy-quyền cho một vị Cố-dồng hoặc thay quyền quyết nghị trong khi đến Đại-hội đồng.

Nay kính

Quản lý HUYEN-THUC-KHANG
(1) Xin các ngài đi dự hội như đơn gửi kèm theo

MANDATS CỦA AI??

Saigon Cholon

Bản báo nhận được mandat số 376238 ngày 18-11-27 & Saigon, số 440086 ngày 15-12-27 & Cholon mỗi cái 1\$50 đều không có tên, vậy phải của ngài nào xin cho bản quán biết để liên việc xử sách.

TIENG DAN

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Về kỳ thi sơ-học yêu-luợc năm nay

Theo nghị định quan học-chánh đồng-trưởng Trung-kỳ ra ngày 9 Mars 1928, thì các chỗ thi sơ-học yêu-luợc ở Thừa-thiên năm nay định như sau này :

1- Ở các trường sơ-học (Ecoles primaires) Huế :

2- trường Quốc-học ; 3- trường Đông - khánh ; 4- Hương - trà ;

5- Hương-thủy ; 6- Phú - vang ;

7- Quảng-diễn ; 8- Su-lô-dông.

Kỳ thi này định vào ngày 15 Mai 1928, và đến 31 Mars thì hết hạn nộp đơn.

Hội an em học-sanh, ai là người đã dựa sơ-học yêu-luợc mà chưa có phân điểm về chữ Pháp (mention française), thì gắng lấy một kỳ này, chờ không may mà hỏng đi, thì suốt đời sẽ thành dở dang, không được học vào đâu nữa !

K. S.

Cái khổ dở nhà

Mấy làng ở thành phố Huế (Đương Phàm, phường Đề-Ngũ v. v.) gần đây mới được cái lệnh quan sức bao nhiêu nhà tranh phải dỡ đi nơi khác, hạn trong 13 ngày, không thì sai phạm tới đ. v. v. . . được cái lệnh ấy, những dân ở các làng đó, rất là kinh hãi, than van kêu khóc, cái thảm trạng không sao tả được.

Ở các thành phố mà có nhà tranh xen vào, là một điều bất tiện, song những nhà có vườn có đất mấy dơi ở đó, nhà nư mà muốn dựng đất đó để mở rộng thành phố ra, thì nên xử trí một cách cho thoả hợp :

1-) Báo cho người ta biết trước.

2-) Định trong một hạn ít lắm là nửa năm. (Nghe có giấy sức trước ba năm mà sao dân lại không hiểu).

3-) Là trả số tiền mua đất và cấp số tiền thiệt hại và hoa lợi.

Nay cứ như lời dân họ phàn nàn, thì không thấy báo trước, bất nhiên lệnh sức dỡ nhà, mà hạn trong 13 ngày, thì trách nào dân không ta oán, (nghe ngày trước cũng có đuổi nhà, song có chia hạn mà cấp tiền) Tục ngữ ta có câu : « một năm làm nhà, ba năm hết gạo ; » thỉnh thoảng bắt phải dỡ nhà, dân cho nhà giàu có, cũng không sao làm kịp, huống đã là nhà tranh, thì ranh những nhà gao không đủ ăn hàng ngày, đi không biết nương vào đâu, vợ con than khóc, vườn tược tàn lụi, tình cảnh thế thảm, ai nghĩ đến mà không đau lòng.

Vậy mong chánh - phủ liệu cách xử trí thế nào cho những dân hàng ngàn nóc nhà đó được có thì giờ cùng tài liệu mà dời đi dần dần, thì dân sẽ được phần nư.

Dân ở gần thành phố

THỪA-THIỆN (HƯƠNG-TRÀ)

Tề là cái lương

Làng Dương-xuân vừa rồi có làm lễ tống-ôn bày trống chiêng cờ quạt rất nghiêm trang, còn vật lễ chỉ dùng trầm trà hương đèn vôi trầu rượu mà thôi, lúc lễ xong ngó cũng êm dềm vui vẻ.

Cải lương như thế, có ba điều lợi :

1-) Không dùng heo, thì khỏi tề dành đầu dành nong, mà sinh kiện cáo ;

2-) Không có xôi thịt, thì dân khỏi phải ăn đồ ôi ngúi, mà ngại đến vệ-sanh ;

3-) Không phải dùng góp thì dân có thể dành tiền lại làm việc ích lợi khác.

Nếu làng này lễ nào cũng biết cải lương cả, và các làng khác biết theo noi gương ấy, thì ai dám cười là dã-man.

Lữ-Đôn

THANH-HÓA

Cuộc cứu-tế nạn dân

Hội-dồng cứu tế tỉnh Thanh-hóa đã họp đại hội-dồng tại nhà hội-thương trong tỉnh hồi 4 giờ rưỡi ngày 12 Mars, quyết định bắt đầu từ ngày 16 Mars cử hội-dồng đi phát các hạt kê sau này :

16 Mars phát phủ Đông-sơn 1730\$00

17 Mars phát phủ Tĩnh-gia 1823.00

19 p at huyện Thạch-thành 2580.00

20 phát phủ Quán - Hoa 3739.00

21 phát phủ Thiệu - Hòa 1596.00

23 và 24 phát huyện Nga-sơn 696.00

Phát huyện Hậu-Lộc 859.00

Phát phủ Hoàng-Hóa 858.00

25 phát huyện Quảng Xương 171.00

Châu Quan-hóa 40.00

Tổng Thủy-Cơ 26.00

Tổng cộng 11121\$00

H. D. C. T. T. T. H. lại cho

Vô tội bị đòn !

Có hai vợ chồng một người Tây, thuê một cái xe ô-tô của hãng Bollorut từ Hanoi về Huế, hồi 12 giờ 30 phút ngày 28-2-28 tới Thanh-hóa thì ô-tô bị « en panne » (chạy bougies) Người chauffeur tên là Lan đang chỉ lom khom chữa, một hồi lâu chưa được, người Tây nóng nảy quá, ngồi trên xe nhảy xuống dấm dấm người chauffeur rất tàn nhẫn, đến nỗi bị thương ở mắt, và học cả máu miệng, trông rất đáng thương cho kẻ vô tội, thế mà danh cầm hơi lạng lạng, phạt tới đôi biết kêu vào đâu.

T. T. K.

NGHỆ-AN (QUYNH-LUN)

Lý trưởng cũng bắt nạt à ? ? !

Có bà Cai-ngô ngu cư làng Quí-Ninh, một hôm tên Phạm v. Tề (lý trưởng làng ấy) sai người đòi bà ta tới nhà ông Đam ; bà ta bằng cau trầu tới, thấy anh lý nói rằng : « Bà muốn ở ... phải cho tôi vay 10\$00 » Bà chối không có ... Anh ta nổi lời định lên [chưởi] mắng, rồi bảo : « Như tao đây vay bay 10\$ cũng không đất sao ? Tao họ một tiếng cũng có 10\$, bất quá tao thử đó thôi, đây

rồi tao làm cho mày biết mặt ... » Nói rồi bỏ ra về, vừa đi vừa chưởi những đứa ở cư đất làng.

Ồi ! đất người ta xuất tiền tạo ra, chứ có phải là của hương hỏa gì tên Tề dẫu, mà mắng người đến thế.

Bằng hiềm cho bà Cai-NGÔ là một người đàn bà đơn yếu, nên chỉ hấn mồi dấm to tiếng cả hơi ; nếu làm phải tay ai, thì dấm dấm đó ngó thế.

T. H. V. N. O.

HÀ-TỊNH

Quan có phải tại người ta kêu mà lớn không ?

(Cải chính)

Trong mục thời sự báo Tiếng-dân số 60, ông Quang-minh có nói tới hàm-mộ cái danh hiệu quan lớn, quan chủ. Việc ấy không có bản. Tôi làm việc đã lâu năm, hề ai có việc gì đến nhà giấy-thếp, thì tôi không hề để cho họ phiên luy bao giờ.

Duy mới rồi, có một người đến lãnh mandat, song giấy mà không phân minh, nên mới báo về để tôi tư giấy hỏi lại đã rồi đến lãnh.

Vậy ông Quang-minh trách tôi là trách lầm. Đối với tôi, ông Quang-minh không có lỗi gì, song đôi với tờ báo Tiếng-dân, thời ông là một người làm mất giá trị tờ báo, vì ông báo tin không đích xác.

Trần-ngọc-Liên

Coargé des Postes et télégraphes

QUẢNG-NAM (THANG-BÌNH)

Tham-lại bại dân

Ở Phú này có tên thông lai Ph. đ. Q. là một tay dân tham xảo trá ; (1) lại có dùng một tên học trò là Ch. thầy nào từ này, đi đâu cũng cặp kè với nhau.

Hôm 20 tháng 2 vừa rồi, quan phủ y về khám việc dân-thai tại làng Phúc-hòa, y lại mới ngày đề báo áo thảo cây, cho được năng tới ; bắt đồ chủ nhà vì nghèo quá, chịu không nổi, lại vì ực hiệp quá tay, đến nỗi nửa đêm lên ra treo cổ mà chết ; vợ người kia thấy thế ra nỉu lại anh Thông Q. còn tên Ch. thì kiêu thường trốn thoát, sự này thế nào, về sau chưa rõ.

Mong sao quan trên xét thấu, mà trừng trị đi ; chứ đồ ấy đòi đi đâu thì lại làm tai cho đấy.

LAM-HUONG C. P. G. S.

(1) Một rồi anh ta có an của một người 30\$00, song lo không xong, sau người ấy bị tù, có trốn về nhà anh ta làm và ...

BÌNH-ĐỊNH

Linh nào oai thế ?

Về phía Đông-môn, trên con đường quan-lộ hôm 12 tháng 3 này, đó khi 8 giờ tối, có chiếc xe hơi chạy ngang, lúc ấy có một câu học trò chạy ra bên cạnh đường, bỗng có một tên linh tính hỏi rằng : « Mày có biết xe ai đây không ? » - « Xe của người ta, tôi nào có biết » tên linh nghe thế quát câu học trò rồi

cho một roi « trét », song chưa đủ nư, loan dơ rồi đánh thêm nữa. May dẫu, gần nhà ông trợ L., thấy một thầy bước ra mắng linh rằng : « Nó là học trò, có thầy, nếu ra đường có sự gì lỗi phép, thời mày đi thưa cùng thầy nó trừng trị cũng được ; nếu không thời cứ bám với quan bộ tù nó đi ; chứ sao mày lại được đánh nó làm vậy ? Mày đừng sợ sắc mà tao. »

Tên linh ta nghe lời mới như đá xán vào mặt, bên kẹp rồi lùi mãi.

Ồi ! linh người thì bảo hộ cho dân cho nước, mà linh mình chỉ biết hiệp dân bà dạn con trẻ, thế có ngán không ? !

LINH-MÀC

PHÚ-YÊN (SÔNG-CẦU)

Lễ Lạc thành sân đánh Tennis

Bữa 11 tháng 3 này hội Quảng-ích ở Sông-cầu tổ chức lễ lạc-thành sân Tennis.

Đến năm giờ chiều, có quan Sứ, quan Tuần và các quan tây, nam cùng thân hào trong hạt và hội Thể dục Qui-nhơn đến dự ; bắt đầu đấu cùng hội Qui-nhơn mấy bản Tennis, sau rút, lại có bà dấm tây và bà Annam đấu nữa.

Nghe dấm mục - dịch hội này chẳng những chuyên về Thể-dục mà thôi, lại có phần chăm về Tri-dục nữa.

HỒI-CUI

(ĐÔNG-XUÂN)

Bệnh dịch tả

Ở làng Đa-lộc bệnh dịch ở Bình-định đã lan tới. Hôm 6 Mars đã chết hết 14 người dờm ông và dân bà.

Tại nạn luôn luôn, làm dân Annam cũng cực thất !!!

Dân Đa-lộc lại cáo.

BẮC-KỲ HẢI-PHÔNG

Vấn đề lập hội « Quốc dân dục tài »

Bản báo tiếp được tờ lai-cáo của ông U-lan nói về việc lập hội « Quốc dân dục tài », xin trích đăng sau đây để độc giả biết :

Kinh trình các nhà nhiệt thành,

Nước nhà đương lúc nhu tai, không lo đào luyện, đợi ai giúp mình ?

Nhân tại cần thế nào ? Hội DỤC-TÀI khó khăn thế nào ? Dầu chẳng nói các ngài cũng biết, nhưng sợ nghèo không ăn, sợ ngã không đi, sao được. Chúng tôi tưởng ta đã biết nhân tại là cần cho nước nhà, Hội DỤC-TÀI dù có gặp nhiều khó khăn, ta cũng nên cố gắng theo đuổi. Vì thế nên tuy rằng này chúng tôi ở nơi rừng núi mà không lúc nào không lo đến việc DỤC-TÀI.

Mới đây nhận được nghị, chúng tôi có xuống Hải-phông điều đình việc hỏi với ông HOÀNG-NGOC-BÁC và xin ông giao cho các giấy mà đơn xin phép và điều-lệ để đi lấy chữ ký các nhà có thể lực trong nước.

Hôm 9 Mars 1928 chúng tôi đã gửi Recommendation các giấy mà về quan ĐỐC-LÝ Hải-Phòng nhờ ngài chuyển đệ lên quan Thống-Sứ cho. Thế là chúng tôi làm hết bổn phận, còn được hay không là nhờ lượng Chính-phủ.

Việc DỤC-TÀI là một việc quang minh, một là cấp học bổng cho các con nhà nghèo theo học trong nước, hai là giúp cho các bậc thiếu niên anh tuấn đã có biệt tài sang du học bên Pháp. Chắc rằng thế nào Chính-Phủ cũng vì cái tình hiếu học của dân tộc Việt-Nam và cái thiện-chức khai-hóa của Chính-Phủ mà cho phép.

Vậy xin có nhờ kính cáo với các ngài, xin các ngài hết sức tán thành cho Hội.

NGUYỄN-U-LAN
Tuyên-Quang

NAM-KỲ SAIGON

Ba cô thiếu nữ giả trai trốn dưới tàu biển

Chuyến vừa rồi, khi tàu « Claude Chappe » ở Bắc-vào chưa tới bến Saigon, sở Mật-thám tiếp được tin báo rằng : có nhiều cô thiếu nữ trốn dưới tàu. Khi tàu tới Nhà-bè, mấy viên Thanh-tra Mật thám liền lên khám soát, song chẳng thấy gì cả. Mãi đến khi hành khách lên bộ, mật thám mới bắt được ba cô thiếu nữ tên là Nguyễn-thị-Miêu, Trần-thị-Tiền, và Nguyễn-thị-Ngũ, xuân xanh vào khoảng từ 17 đến 19 tuổi, đều ăn bận quần áo lính đi lẫn vào trong bọn lính mới tuyển ở Qui-nhơn vào.

Hiện các cô đã bị giải vào ngôi nhà tù để chờ ngày xét xử.

T. N. D. B.

BẾN-TRE

Thầy giáo phải canh cửa !!

Vì các học sanh lưu trú tại trường trốn ra, nên ông đốc trường Bentre bắt các thầy giáo phải đứng canh cửa trường trong lúc giờ chơi, mỗi ngày bốn bản, mưa nắng mặc thảy. Thế này nào không tuần, thì ngài sẽ trong trí.

Ồi ! thể diện các thầy giáo Annam đến thế thì còn gì nữa ???

T. I.

BẮC-LIÊU

Về việc Phong-thành

Bà T. I. ngày 9 Mars có đăng bức thư của ông Hội-viên Quận-hạt Lê-quang-Liêm dit Bảy đại khái như sự này :

« Về việc Phong-thành tôi mới nghe tin rằng khi ông Hương-chánh-Lương đi Bắc-liêu về được tin rằng đất ruộng của ông đã bị Chánh-phủ tước đoạt để bán lại cho Ban-Tác (Ma Ngon). ông tức giận lắm, hôm mai trong óc ra rồi ít lâu chết. Trước khi chết, ông đã bảo con cái qui trước đường thờ tổ tiên để phát thệ rằng không khi nào để cho kẻ khác chiếm đoạt cái đất mồ-hôi nước mất ấy.

« Sau mấy người con lại theo lời cha dặn làm lễ tế sống cho bà mẹ. Nhiều người ở Phong-Thành có xem lễ ấy mà phải chảy nước mắt thương-tâm. Sau mấy người con lại đến trước linh-sàng cha để bắt thăm xem người con nào phải ra liều dữ không cho họ lấy liều ; bốn lần thăm đầu trúng cho người con gái rồi 17 tuổi, mới kịp định hôn. Thấy như vậy họ cho là ý-nguyện của cha như vậy ! »

Quan ủng thay ! thảm thiết thay !

BẢN BÁO KHẠI SỰ

Các ngài đã có lòng chiếu cố đến bản báo mà mua báo năm hoặc 6 tháng hoặc 3 tháng, bản báo đã gửi báo hơn 6 tháng rồi, vậy xin các ngài gửi bạc để liên việc sổ sách.

Còn các ngài mua hạn 6 tháng và 3 tháng nay đã quá hạn song bản quán không tiếp được thư và bạc nên vẫn gửi báo tiếp luôn, vậy xin các ngài gửi bạc hạn cũ và hạn mới về cho cầm ơn.

T. D.

Hội Trung-kỳ CÔNG-THƯƠNG LIÊN-HIỆP đã sắp thành lập

Hội T. K. C. T. L. H mục đích để kinh doanh và thực nghiệp và thư xuất về kỹ-nghệ, chế tạo các đồ nội hóa để thế cho các hóa sản ở ngoại đương người mình thương dùng. Vốn định là 50 000\$, chia làm 2000 cổ phần, mỗi cổ là 25\$ thời sẽ có phần cổ động đã đủ rồi.

Đến nay hội vẫn còn nhận được rất nhiều thư của các ngài có lòng tán thành vào Hội, cho nên Hội định trong khi thu tiền thì vẫn cứ nhận thêm có phần nữa ngó bản vốn Hội có thêm tiền thời công việc Hội càng sẽ dễ dàng rộng rãi.

Vậy Hội xin thừa các ngài, ai có lòng nhiệt thành về một việc ích-chung, xin mau mau gửi thư lại cho Hội, cùng xin các ngài đã ký giấy vào Hội còn ai chưa góp bạc thời xin mau mau gửi bạc để Hội được chóng thành lập.

Góp bạc cho Hội, xin có gửi lại cho hai nhà Banque (Banque de l'Indochine hoặc Banque Franco chinoise à Tourane) mà trong thư nói rằng bạc ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H. Tiền ấy nhà Banque giữ, không ai lấy ra được cả, đợi cho đến ngày Đại hội-dồng nhóm lại bầu cử người được quyền lãnh số tiền Hội để làm công việc của Hội từ định.

Ban quyền cho các Hội Viên sáng lập
V. O. DOAN-GIA Industriel

ĐI HANOI KHÔNG MÀT TIỀN TÁU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tầu, thì nên viết thư về Hiệu Trục-Thanh N. 59 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có Hiệu ấy có bán đủ các xe đạp tốt, mới có thể đi đường từ Nam chí Bắc. Các thứ phụ tùng gia rất hạ nhà buôn tỉnh giá rẻ. Ngài nào cần dùng thì gửi một cái tìm về ở xu, về cho M. Tiêt-Hiếu Trung trong 21 tiếng đồng hồ lập tức có bởi thư Bicycletteautomoteur lux 84\$ tourisme 73\$ Monet et geyon tourisme 57\$ Roulliere 35\$ Liebert tourisme 61\$ 60\$ Chobert 45\$ 45\$ La Loure 47\$ couron 47\$ Roulliere 45\$ New Empress 50\$ 52\$ 48\$ Laizeau 38\$ 36\$ 36\$

PHỤC-SINH (XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giã : H. O. A - TRUNG

Số 52

CHƯƠNG BỐN SẮC (Tiếp theo)

Hay biết máy ! Bà A-linh đến đây này : chân cũng biết ông Kỳ-diệu chứ ?

« Ai thế ? »

« Kỳ-diệu, ông nói hay lắm, ông nói đến bọn hàng ác, báo phỉa rồi cũng cải thiện được. Tôi nay ông ta đến chơi rồi cháu sẽ thấy.

« Chuyện ấy không thiệt.

« Không thiệt ! Thôi, nói chuyện nói chuyện nghe nào.

« Cháu còn phải xin cha mẹ một người chính-trị phạm được đi thăm con bị giam trong ngục kìa. Vậy cháu phải tới nơi ông Sĩ-vương lý.

« Lão ấy mẹ không ưa. Nhưng mẹ nói với mẹ lão cho. Cháu Ma

ri-ét-lê tới với mẹ lắm.

« Tôi lại phải xin tha cho một người-nữ học sinh bị giam đã mấy tháng nay không biết vì cơ gì.

« Chính nó thì nó phải biết chứ. Những bọn-tục cái ấy có bị tù thì chúng nó mới thối.

« Tôi chẳng biết chúng nó thối hay không, nhưng chúng nó khổ sở lắm. Mẹ theo giáo Cơ đốc, mẹ tin Thành-kính kìa mà ...

« Thành-kính với chuyện này có quan hệ gì ? Thành - kính là Thành - kính, đồ vô - lại là đồ vô - lại. Bọn họ vô-dáng ấy chẳng ai chịu được rồi.

« Sao không chịu được ?

« Chuyện gì chúng nó cũng muốn dơ vào cả. Mà máy hỏi tao được à ? Mày có nhớ ngày mừng một tháng bà không ? (1)

« Cũng có người không dơ cuộc âm-sắc ấy chứ !

« Không cần đến chúng nó mới biết nguyên-nong của dân.

(1) Ngày mừng 8 tháng 3 năm 1901 Ng-Huàng Alexandre II bị ám sát

« Không, chúng ta không biết nguyên - nong của dân đâu ! Tôi mới ở nhà quá lâu, tôi đã hiểu cả. Mọi tình như bọn nóng-dân làm đồ mồ hôi sôi nước mắt mà chết đói, còn ta thì giần có phong lưu, thì có công-binh hay không ?

« Mày lại muốn rằng tao làm việc mà cũng phải chết đói à ? Thôi, tháng này không xong rồi.

Lúc ấy vừa có một người con lớn lực lượng đi vào phòng an. Đó chính là chàng Sa-cat phu nhân, nguyên của chức Thượng-thư.

« Chào Đệ-mịch-trị, chứ cháu đến từ bao giờ thế ? »

Phu-nhân nói tiếp :

« Tháng này có quá quá lắm đấy. Nó muốn rằng tôi cũng phải ra sông để giặt tẩy đồ và chỉ được ăn khoai ăn đậu mà thôi. Nó nói thực ngu dại lắm, nhưng nó có xin chuyện gì đó thì mình cũng giúp nó một nư.

« Nói chi mà dài thế.

« Thôi, tôi phải viết thư, đi

hỏi cậu cháu ra ngoài kìa mà nói chuyện.

Công-tử mới bước chân ra khỏi phòng thì phu-nhân lại hỏi với :

« Mẹ có nhủi viết thư cho Ma-ri-ét không ?

« Thưa mẹ có chứ.

« Tôi được, để mẹ viết, nhưng chỗ nói về chuyện con nư học-sinh đó mẹ để trống rồi mẹ muốn điền thêm thế nào mẹ ư. Mày muốn gì thì cứ viết, Ma-ri-ét sẽ nói với công-chủ cha, công-chủ cha phải nghe cả. Mày đừng ngại cho mẹ ghét chúng nó nhé »

Bà trước Sa cat ra nghe Đệ-mịch-trị nói chuyện xong rồi ông bèn nói để ông sẽ viết cho hai cái thơ gửi thính. Một cái viết cho ông Thượng-nghĩ viên và ông, về bọn phỉa-an, nói về việc Ca-tien sa ; một cái viết cho một người có chức trong ban an ra nói về việc Phê-ni-ca.

Công-tử cầm hai cái thơ của con gái liền ra cái thư của mẹ viết cho Ma-ri-ét, rồi đi ngóng để to việc.

Chàng đi tới nhà Ma-ri-ét trước,

Nguyễn chàng quen bà này từ khi nhỏ, bà là con gái một nhà qui-tộc tâm thường, sau lấy được người chồng làm quan, nhưng tính hành nết nà dũ lắm ; nay chàng phải đến cầu viện với một người như vậy thì chàng lấy làm khó chịu vô cùng.

Chàng đi xe đến thăm nhà Ma-ri-ét, đến trước cửa thì thấy một cái xe đóng một cặp ngựa đang đợi người ra để đi. Một anh bồi-phong ra nói rằng : « Ông công-chủ không tiếp khách, mà phu-nhân cũng sắp đi chơi.

Công-tử rút một cái ảnh-thiệp rồi lại kể vào một cái bộ nhỏ để viết. Khi đương viết thì thấy anh bồi-phong mang anh bồi xe một cái rồi anh lính canh cửa chạy ngay lại trước thềm để sang lên chào. Chàng nhìn thấy một người thiếu-phu hình dạng gần địa ; đường dờn đến trên hè, bước xuống sân, dướn đôi mắt to có ánh long tri đay phần phôi, mình mặc cái áo nỉ đen, mặt thì che lưới tìm. Người kia nhìn thấy công-tử liền thối cái lưới che mặt ra, và hỏi một cách vui vẻ rằng :

« Chư công-tử Đệ-mịch-Trị đi à ?

« Phu-nhân còn nhớ tên tôi nào ?

« Sao không nhớ ? » rồi như-nhau nói tiếng Pháp như : « Hai chị em tôi đã mê mê chàng trong mấy tháng trời. Bây giờ sao chàng khác thế ? Khốn nạn, tôi lại phải đi. Nhưng cũng về ngay đây thôi » Phu-nhân ngừng mắt nhìn đồng-hồ :

« Không được, tôi phải đi dự tang-lễ ở nhà Cô-nông-lý kìa.

« Chư ai chết thế ?

« Cháu con mới bị chết trong cuộc đánh nhau. Khốn nạn, bà ta thiệt điếu cả lên thôi. Công-tử đến mai hoặc tối nay đến ta sẽ nói chuyện nhé !

« Tôi nay thì không được. Tôi đến có việc này. Đây có cái thư của mẹ tôi đây.

« Sao-cat phu-nhân tưởng rằng tôi có quyền xử - lãnh ông nhà ta được ư. Phu-nhân làm, tôi có quyền thế gì đâu ! Tôi không khi nào dính đến việc của ông ấy. Nhưng đối với bà-trước phu-nhân cũng công sơ là tôi sẽ hết sức Chư chuyện gì thế ? (Còn nữa)

<https://tieulynhonto.org>